

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 243 /BC-UBND

Uông Bí, ngày 01 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” trên địa bàn thành phố Uông Bí

Thực hiện Công văn số 706/SVHTT-QLVHGD, ngày 19/03/2024 của Sở Văn hoá, Thể thao “V/v báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014” của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI). Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí báo cáo kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI), cụ thể như sau:

Phần thứ nhất ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 33/NQ-TW

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

Trong những năm qua, trước xu hướng toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế, tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, chiến tranh, dịch bệnh Covid-19 kéo dài đã ảnh hưởng đến nền kinh tế toàn cầu, đến nay tuy phục hồi nhưng chưa ổn định; khoa học công nghệ phát triển nhanh.

Tình hình trong nước còn những hạn chế nhất định do thiên tai, bão lũ gây nhiều thiệt hại cho sản xuất và đời sống. Song với quan điểm tăng cường kỷ luật kỷ cương; xây dựng hệ thống hành chính liêm chính, tập trung hoàn thiện thể chế, đổi mới cơ chế, chính sách tạo đột phá. Những năm qua, tình hình chính trị trong nước ổn định, văn hoá được bảo tồn và nâng cao; kinh tế dịch chuyển dần sang chiều sâu, năng suất, chất lượng được nâng lên, đường lối đối ngoại được tăng cường. Các chính sách đối với vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn có nhiều chuyển biến, hiệu quả. Kết quả của công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng đã tạo động lực thúc đẩy các chương trình phát triển kinh tế, văn hoá- xã hội đạt kết quả rõ rệt.

Nhằm cụ thể hóa theo chỉ đạo của BCH Đảng bộ tỉnh, BCH Đảng bộ thành phố về chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ “nâu” sang “xanh”, khai thác tiềm năng thế mạnh của địa phương phát triển dịch vụ, du lịch trên địa bàn thành phố, xây dựng

Ông Bí trở thành Trung tâm du lịch tâm linh - Sinh thái của tỉnh Quảng Ninh trong thời kỳ hội nhập và phát triển. Với tinh thần “Kỷ luật và Đồng tâm”; mục tiêu xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, thu hút đông đảo hơn nữa người dân và du khách, hướng tới xây dựng hình ảnh thành phố du lịch xanh, thông minh, hiện đại, thân thiện. Thành ủy, HĐND, UBND thành phố đã quan tâm tập trung chỉ đạo cán bộ, nhân dân nỗ lực thực hiện đồng bộ các giải pháp, phát huy tiềm năng, thế mạnh, quyết tâm tạo chuyển biến rõ nét trong phát triển kinh tế - xã hội và hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ nhằm thực hiện tốt Nghị quyết 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Sau 10 năm thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, đời sống văn hóa của các tầng lớp nhân dân ngày càng phong phú, các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc được kế thừa và phát huy, nhiều chuẩn mực văn hóa, đạo đức mới được hình thành, sản phẩm văn hóa, văn học nghệ thuật ngày càng đa dạng, nhiều phong trào văn hóa đem lại hiệu quả thiết thực.

1. Thuận lợi

Thực hiện Chương trình hành động số 46-CTr/TU ngày 22/12/2014 của BTV Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của BCH Trung ương về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Trong những năm qua trên địa bàn thành phố Ông Bí đạt được những kết quả đáng kể: Các cấp, các ngành quan tâm và đổi mới phương thức lãnh đạo đối với công tác xây dựng và phát triển văn hoá, con người. Các phong trào thi đua yêu ước, hoạt động văn hoá, thể thao góp phần xóa bỏ thủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, biểu hiện phô trương, lãng phí, từng bước xây dựng môi trường văn hóa trong cơ quan, đơn vị, gia đình; xây dựng con người phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ. Khẳng định ý nghĩa quan trọng của công tác xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

2. Khó khăn

Việc thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW tại thành phố vẫn còn gặp một số hạn chế, khó khăn nhất định như: Công tác quán triệt, chỉ đạo thực hiện ở một số nơi chưa bám sát Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động của UBND tỉnh của, của Thành phố có lúc, có thời điểm chưa phối hợp đồng bộ, việc kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên, chưa chú trọng công tác sơ kết đánh giá; Xã hội ngày càng phát triển, đặc biệt về công nghệ thông tin, trên mạng Internet, mạng xã hội truyền tải nhiều nội dung văn hóa, nghệ thuật của các vùng miền trong toàn quốc và của nước ngoài, trong đó xuất hiện một số nội dung văn hóa tiêu cực, thiếu lành mạnh chưa được ngăn chặn triệt để làm ảnh hưởng không tốt tới đạo đức, lối sống và thuần phong mỹ tục của nền văn hóa Việt Nam nói chung và của con người Ông Bí nói riêng; Giới trẻ ưa chuộng văn hóa hiện đại, ít tham gia các hoạt động sáng tạo, bảo tồn văn hóa dân tộc nhất là

các làn điệu văn hóa truyền thống như thơ, ca, hò, vè, hát chèo và các trò chơi dân gian truyền thống... do đó, đã ảnh hưởng tới việc duy trì, bảo tồn và giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 33/NQ-TW VÀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 46-CTr/TU NGÀY 22/12/2014 CỦA BTV THÀNH ỦY UÔNG BÍ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai

Thực hiện Chương trình hành động số 46-CTr/TU ngày 22/12/2014 của BTV Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của BCH Trung ương về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, UBND thành phố đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện chương trình hành động của Thành ủy¹; tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai các nội dung chương trình, nghị quyết, quyết tâm xây dựng, phát triển văn hóa con người Uông Bí đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, đồng thời chỉ đạo các địa phương, đơn vị đưa chỉ tiêu phát triển văn hóa con người Uông Bí là chỉ tiêu cứng khi xây dựng nghị quyết, kế hoạch thực hiện.

¹ Quyết định số 21/QĐ-UBND tỉnh Quảng Ninh về thực hiện nếp sống văn hoá trong việc cưới, việc tang và lễ hội; Quyết định số 5551/QĐ-UBND ngày 22/9/2016 ban hành Quy tắc ứng xử “*Tự hào là công dân thành phố Uông Bí*”. Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 05/8/2015 về thực hiện Chương trình hành động của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố thực hiện Nghị quyết Trung ương 9 (Khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước; số 212/KH-UBND ngày 17/11/2016 thực hiện Kế hoạch số 38-KH/TU ngày 14/11/2016 của Thành ủy Uông Bí về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ Quảng Ninh trong giai đoạn hội nhập quốc tế hiện nay; số 127/KH-UBND ngày 16/9/2015 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 28/8/2015 xây dựng Khu di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử xứng tầm là Trung tâm Phật giáo - Thiền phái Trúc lâm Việt Nam; số 193/KH-UBND về thực hiện Đề án truyền thông về phát triển phong trào “*TDĐKXDĐSVH*” tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn 2030; 183/KH-UBND về tổ chức bình xét, công nhận các danh hiệu nếp sống văn hóa và sơ kết Phong trào; số 114/KH-UBND ngày 24/5/2018 về thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Uông Bí. Quyết định kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành 814; 178 của thành phố; Quyết định kiện toàn BCD quản lý môi trường kinh doanh du lịch; kiện toàn Đoàn kiểm tra liên ngành quản lý môi trường kinh doanh du lịch; kiện toàn Tổ thường trực quản lý, xử lý thông tin môi trường kinh doanh du lịch. Kế hoạch xóa quảng cáo rao vặt trái quy định, kế hoạch không rải tiền vàng mã khi đưa tang; các kế hoạch, hướng dẫn thực hiện chuyên đề năm về thực hiện Chủ đề công tác năm; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh về đẩy mạnh cải cách hành chính và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; các kế hoạch, công văn chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức lễ hội hằng năm đảm bảo đúng quy định; các kế hoạch về phát triển du lịch, sản phẩm du lịch, kế hoạch kiểm kê di tích, di sản văn hóa vật thể, phi vật thể; Đề án cải tạo nâng cấp chùa Hang Sơn, Đề án bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa Lễ cấp sắc, nghề thêu truyền thống của dân tộc Dao Thanh Y xã Thượng Yên Công; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở, tổ chức, cá nhân kinh doanh hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông; Kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, tuyên truyền chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh của địa, phương. Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 28/12/2023 của Thành ủy Uông Bí về thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 30/10/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển nhanh, bền vững; Kế hoạch số 26 /KH-UBND, ngày 16/01/2024 của UBND thành phố về thực hiện chủ đề công tác năm 2024 về “*Phát triển văn hóa, con người giàu bản sắc Quảng Ninh*” trên địa bàn thành phố Uông Bí. Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 61/2023/NĐ-CP quy định về xây dựng hương ước, quy ước; Kế hoạch tuyên truyền Nghị định 86/2023/NĐ-CP về khung tiêu chuẩn xét gia đình văn hoá, thôn, khu văn hoá, xã phường tiêu biểu...

2. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của cấp ủy các cấp, UBND thành phố đã chỉ đạo UBND các xã, phường xây dựng chương trình hoặc kế hoạch thực hiện Nghị quyết phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Thông qua việc kiểm tra giám sát định kỳ cho thấy các cơ quan, địa phương đã nghiêm túc chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương đạt hiệu quả. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan hướng dẫn việc triển khai thực hiện và chủ động kiểm tra, giám sát.

III. KIỂM ĐIỂM VIỆC THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NÊU TRONG NGHỊ QUYẾT SỐ 33-NQ/TW

1. Kết quả triển khai thực hiện các mục tiêu

- Đến nay, 100% các thiết chế văn hoá thông tin trên địa bàn thành phố đã được đầu tư, nâng cấp và xây dựng cơ bản đảm bảo các tiêu chí của Bộ Văn hoá, Thể thao và du lịch, phát huy tác dụng của hệ thống thiết chế văn hoá để tạo ra nhiều sản phẩm văn hoá lành mạnh, có chất lượng cao, góp phần nâng cao mức hưởng thụ văn hoá của nhân dân, xây dựng con người Ưng Bí phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ, có năng lực sáng tạo, có ý thức cộng đồng, biết giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc.

- Thành phố đã đề xuất với Ban Dân tộc tỉnh Quảng ninh xây dựng Làng dân tộc Dao Thanh Y tại khu vực thôn Khe Sú 1, Khe Sú 2, Năm Mẫu 1, xã Thượng Yên Công nằm trong Đề án Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá một số Làng dân tộc thiểu số gắn với phát triển bền vững tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2020 - 2025 tầm nhìn đến 2035. Ban hành Kế hoạch xây dựng phòng trưng bày không gian văn hóa đồng bào dân tộc Dao Thanh Y tại Nhà Văn hoá thôn Khe Sú 2, xã Thượng Yên Công (dự kiến hoàn thành trong năm 2024); tổ chức các lớp Dân ca, Dân vũ, Âm thực, Thêu thùa, nghi thức tâm linh và lễ hội làng nhằm khôi phục, giữ gìn phát huy bản sắc văn hoá dân tộc trên địa bàn thành phố Ưng Bí (giai đoạn 2015 - 2020).

- Hàng năm, thường xuyên quan tâm chỉ đạo rà soát, xây dựng kế hoạch tu bổ, tôn tạo, sửa chữa, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, đường giao thông trong khu di tích danh thắng Yên Tử, từng bước xây dựng Yên Tử thành trung tâm Phật giáo thiền phái Trúc Lâm của Việt Nam, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan lập hồ sơ đề nghị UNESCO công nhận Yên Tử là Di sản thiên nhiên thế giới (*đến nay hồ sơ đã được UNESCO tiếp nhận và xây dựng kế hoạch thẩm định, đánh giá*). Tiếp tục đầu tư xây dựng, tu bổ, tôn tạo chùa Ba Vàng, Đình Đền Công, khu du lịch sinh thái Hồ Yên Trung, điểm du lịch Lụng Xanh theo lộ trình và quy hoạch đã được phê duyệt.

- Đẩy mạnh thực hiện công tác xã hội hoá sự nghiệp văn hoá - thể thao để đẩy mạnh và củng cố xây dựng hệ thống thiết chế văn hoá ngày càng phát triển. Quan tâm đến đời sống văn hoá, tinh thần của nhân dân, nhất là người cao tuổi, thanh thiếu niên, nhi đồng, những đối tượng yếu thế trong xã hội.

- Thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra, chấn chỉnh các hoạt động văn hoá

và dịch vụ văn hoá, thông tin truyền thông nhằm ngăn chặn các vi phạm về lĩnh vực văn hoá, thông tin theo quy định của pháp luật. Đến nay, 100% tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh cơ bản chấp hành đúng quy định của pháp luật, trên địa bàn chưa xảy ra những vi phạm, sai phạm nghiêm trọng gây thiệt hại về người và tài sản chung.

- Thành phố đã ban hành Bộ quy tắc ứng xử: “Tự hào là công dân thành phố Ông Bí”; Quy định thực hiện văn hoá công sở, văn minh đô thị đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan hành chính nhà nước; Thực hiện có hiệu quả Quy định văn hoá ứng xử trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, qua đó đã từng bước làm thay đổi nhận thức, hành vi, phong cách ứng xử, đề mỗi người dân, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn thành phố đều có lối sống thân thiện, hoà nhã, trách nhiệm với gia đình, làng xóm, cộng đồng và với môi trường.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “*Xây dựng nếp sống văn minh đô thị*” phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*”. Tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt phong trào xây dựng gia đình văn hoá; thôn, khu phố văn hoá, thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, đẩy lùi hủ tục, mê tín dị đoan, lợi dụng tín ngưỡng và các tệ nạn xã hội

- Hàng năm thành phố đều phấn đấu đạt tỷ lệ 95% trở lên gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”; 97% thôn/khu đạt danh hiệu “Thôn, khu phố văn hóa”; 100% phường đạt danh hiệu “phường đạt chuẩn văn minh đô thị”; 85% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt danh hiệu “cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa; 45% người dân tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên; 33% gia đình đạt danh hiệu Gia đình thể thao.

- Năm 2015, thành phố đã xây dựng hoàn thành và phát hành cuốn sách lịch sử văn hoá “*Ông Bí đất và người*”.

2. Kết quả thực hiện 06 nhiệm vụ Nghị quyết số 33-NQ/TW

2.1. Về xây dựng con người Ông Bí phát triển toàn diện

- Từ năm 2016, UBND Thành phố đã xây dựng và ban hành Bộ quy tắc ứng xử: “Tự hào là công dân thành phố Ông Bí”; Quy định thực hiện văn hoá công sở, văn minh đô thị đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan hành chính nhà nước; xây dựng các chuẩn mực giá trị văn hóa và con người, tạo môi trường và điều kiện để phát triển nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật; đề cao tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc, lương tâm, trách nhiệm của mỗi người với bản thân mình, với gia đình, cộng đồng, xã hội và đất nước; Thực hiện có hiệu quả Quy định văn hoá ứng xử trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trong việc xây dựng và phát triển văn hóa, phát huy những giá trị truyền thống trên địa bàn thành phố.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, trong đó chú trọng việc giảng dạy và học tập đạo đức, giáo dục công dân trong trường học. Coi trọng giáo dục đạo đức

công dân, giáo dục truyền thống lịch sử trong cán bộ, đảng viên, hội viên các đoàn thể quần chúng nhất là giáo dục đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ. Tăng cường giáo dục, nâng cao trình độ cho người dân thông qua việc đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao ở các cấp.

- Công tác tuyên truyền phát động nhân dân tham gia rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại được tăng cường; thu hút đông đảo nhân dân tham gia tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên, góp phần nâng cao thể lực, tầm vóc của người dân. Số người tập luyện thể dục thể thao thường xuyên đạt tỷ lệ 45%; số gia đình thể thao, 33%. 100% số trường học trên địa bàn huyện đảm bảo việc thực hiện giáo dục thể chất; có nhiều câu lạc bộ TDTT như: cầu lông, bóng chuyền, bóng chuyền hơi, quần vợt, bóng bàn, bóng đá, điền kinh, võ thuật, văn hoá, văn nghệ, thể dục thẩm mỹ, gym, yoga, dân vũ, dưỡng sinh... được hình thành, tạo điều kiện cho mọi người tham gia tập luyện phát triển phong trào quần chúng ngày càng rộng khắp.

- Hằng năm, vào các dịp chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh, của địa phương, UBND thành phố đã chỉ đạo các địa phương, đơn vị tổ chức các hoạt động thi đấu thể thao như cầu lông, bóng chuyền, quần vợt, bóng bàn, bóng đá, điền kinh, trò chơi dân gian... Năm 2017, 2021, thành phố đã tổ chức thành công các giải thi đấu thể thao trong chương trình Đại hội TDTT thành phố lần thứ VIII, IX và tham gia thi đấu tích cực các môn thể thao do tỉnh tổ chức, nhằm phát triển rộng rãi phong trào thể thao quần chúng ngày càng sâu, rộng và lan tỏa. Kết quả: thành phố Ưông Bí đạt 51 lần vô địch/tổng số 52 mùa giải việt dã truyền thống tỉnh Quảng Ninh.

- Trọng tâm trong năm 2024 sẽ triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 28/12/2023 của Thành ủy Ưông Bí về thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 30/10/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh gắn với các nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Ưông Bí lần thứ XX nhiệm kỳ 2020-2025 và các nghị quyết, quy định của Trung ương, Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành nhằm nâng cao nhận thức về vị trí vai trò của văn hóa, về trách nhiệm xây dựng “*Phát triển văn hóa, con người giàu bản sắc Quảng Ninh*” đối với mỗi cán bộ, đảng viên, CCVC, người lao động và nhân dân trên địa bàn trên địa bàn thành phố Ưông Bí.

2.2. Về xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, phù hợp với bối cảnh phát triển kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Xây dựng văn hóa trong hệ thống chính trị, trong từng cộng đồng thôn, khu, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và mỗi gia đình, gắn với việc thực hiện phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*”; Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên và nhi đồng được các cấp, các ngành và nhân dân tích cực hưởng ứng. Các hoạt động xây dựng gia đình thực sự là nơi hình thành, nuôi dưỡng nhân cách văn hóa và giáo dục nếp sống cho con người được chú trọng, các giá trị truyền thống tốt đẹp, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh tiếp tục được phát huy, xây dựng và

nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, việc chăm lo xây dựng con người phát triển toàn diện, trọng tâm là bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống và nhân cách. Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức tôn trọng pháp luật, tự hào, tôn vinh dân tộc, giữ gìn phát huy lịch sử văn hóa ngày càng tiến bộ hơn. Kết quả: hằng năm, thôn, khu, tổ dân phố văn hóa, cơ quan, đơn vị, gia đình, đạt danh hiệu văn hóa ngày càng tăng².

- Các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, từ thiện nhân đạo và các phong trào thi đua yêu nước được đẩy mạnh trong các tầng lớp nhân dân. Gắn phát triển văn hóa đi đôi với phát triển kinh tế - xã hội. Các kế hoạch về phát triển kinh tế trên địa bàn thành phố luôn gắn với văn hóa và cộng đồng. Các nguồn lực đầu tư cho sự nghiệp văn hóa tăng dần qua các năm. Đẩy mạnh phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng. Không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ của thư viện thành phố³; công tác tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, truyền hình; Cổng thông tin điện tử thành phố hoạt động đảm bảo hiệu quả⁴. Đội ngũ cán bộ văn hóa xã được tạo điều kiện tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác trong tình hình mới⁵.

2.3. Về xây dựng văn hoá trong chính trị và kinh tế

- Xây dựng văn hóa trong tổ chức Đảng, trong các cơ quan Nhà nước và các đoàn thể được coi là nhân tố quan trọng để xây dựng hệ thống chính trị trong sạch,

² Năm 2014: Hộ đạt tiêu chuẩn GĐVH; 19628/28097= 69,8%; hộ đạt danh hiệu GĐVH 03 năm liên tục (2012-2014); 50 hộ được Thành phố công nhận danh hiệu GĐVH xuất sắc tiêu biểu 03 năm liên tục (2012-2014); 95/101 thôn khu được công nhận danh hiệu “Thôn, Khu văn hóa” lần đầu; 37/95 thôn, khu được công nhận lại; 06 thôn khu đạt danh hiệu giữ vững danh hiệu “Thôn, Khu văn hóa” 03 năm liên tục (2012-2014); 65/101= 64,3% thôn, khu giữ vững danh hiệu thôn, khu văn hóa. Có 12 cơ quan, doanh nghiệp được công nhận danh hiệu cấp tỉnh.

Năm 2018: Có 30.819/31407 = 98,13% hộ gia đình đăng ký các danh hiệu gia đình văn hóa; 20.368/31819 hộ gia đình đăng ký đạt gia đình văn hóa 3 năm liên tục (2016-2018) = 64,85%; 8/101 =7,92% thôn khu đăng ký TKVH 03 năm liên tục (2016-2018); 101/101 thôn, khu đăng ký thôn, khu văn hóa năm 2018 = 100%; Kết quả qua thẩm định có 28.702/31.819= 90,2% hộ đạt tiêu chuẩn GĐVH; 23949 hộ đạt GĐVH 3 năm liên tục (2016-2018) = 75,2%; 82/101 = 81,2% thôn, khu giữ vững danh hiệu thôn, khu văn hóa năm 2018; 06 thôn, khu giữ vững danh hiệu thôn, khu văn hóa 03 năm liên tục. Thành phố và tỉnh khen thưởng 112 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp giỏi.

Năm 2023: Có 31.342/32.520 hộ gia đình = 96,37% đạt danh hiệu gia đình văn hóa; 95/99 thôn, khu = 97% đạt danh hiệu thôn khu văn hóa; 25 thôn, khu giữ vững danh hiệu 5 năm liên tục (2019 - 2023); 9/9 phường đăng ký phường đạt chuẩn văn minh đô thị. Đề nghị tuyên dương khen thưởng 18 cơ quan đơn vị; 14 doanh nghiệp đạt cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” giai đoạn 02 năm (2022-2023)

³ Hằng năm, Thư viện thành phố duy trì khoảng 674 thẻ bạn đọc, số thẻ cấp mới: 200 thẻ; 6.522 lượt đọc giả; trên 25.000 lượt sách, báo, tạp chí luân chuyển. Đón trên 6.000 lượt học sinh, giáo viên các trường Tiểu học, THCS; Hội Cựu chiến binh; Đoàn viên thanh thiếu niên của các phường, xã và nhân dân trên địa bàn thành phố tham quan, đọc sách báo, tìm hiểu các tư liệu hiện vật lịch sử.

⁴ Hằng năm, sản xuất, khai thác khoảng gần 3.000 tin, bài, phóng sự, video clip, file phát thanh; phát trên 10.000 lượt phát thanh các nội dung tuyên truyền được đăng trên Công, Trang thông tin điện tử, Trang web du lịch Thành phố; chương trình phát thanh gửi Báo, Đài, Cổng thông tin điện tử của tỉnh và xây dựng file tuyên truyền gửi các xã, phường, thôn, khu tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt trên các lĩnh vực phát triển kinh tế, chính trị; văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh địa phương.

⁵ Thành phố có 16 công chức làm công tác quản lý nhà nước về văn hóa (01 đ/c PCT.UBND thành phố; 10 đ/c xã, phường; 04 đ/c Phòng Văn hóa và Thông tin; Phòng Nội vụ 01 đ/c) cơ bản đáp ứng tốt nhiệm vụ chuyên môn. Ngoài ra còn có trên 300 cán bộ, viên chức, giáo viên gia giảng dạy, tổ chức hoạt động VHVN-TDĐT trên địa bàn thành phố. Đây là nguồn nhân lực quan trọng trong việc đào tạo tài năng trẻ, góp phần xây dựng và phát triển hoạt động văn hóa, phong trào VHVN, TDĐT của địa phương.

vững mạnh. Tập trung xây dựng môi trường văn hóa trong mỗi gia đình, trong cơ quan, đơn vị, trường học, các thôn, khu, tổ dân phố... Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, học tập chủ nghĩa yêu nước, truyền thống cách mạng, chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên. Các thiết chế văn hóa từng bước được đầu tư⁶, phục vụ đắc lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Công tác quản lý hoạt động văn hóa dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông, dịch vụ vui chơi giải trí luôn được tăng cường, cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành để hướng dẫn quản lý đảm bảo đúng quy định. Toàn thành phố hiện có hơn 300 loại hình cơ sở kinh doanh hoạt động⁷. Tăng cường công tác kiểm tra của Đội kiểm tra Liên ngành 814 của Thành phố nhằm chấn chỉnh hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hoá, thể dục, thể thao, thông tin, truyền thông. Trong 10 năm, UBND thành phố đã chỉ đạo kiểm tra, phát hiện và xử phạt vi phạm hành chính đối với 40 cơ sở, với tổng số tiền 145.000.000đ.

- Thành phố đã chỉ đạo các phòng, ban, ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện việc gửi thư chúc mừng, thư chia buồn đến người dân qua đó tạo mối quan hệ gần gũi, gắn kết hơn giữa chính quyền với người dân, thể hiện sự quan tâm, chia sẻ của chính quyền đối với đời sống nhân dân, góp phần xây dựng hình ảnh chính quyền, người cán bộ, công chức gần gũi, thân thiện và phục vụ nhân dân. Thực hiện có Quyết định số 21 của tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn hóa trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 119/KH-BCĐ ngày 06/6/2017 nhằm vận động nhân dân không rải tiền, vàng mã trên đường và nơi công cộng góp phần xây dựng nếp sống văn minh đô thị, qua đó nâng cao ý thức của nhân dân trong thực hiện việc cưới, việc tang, lễ hội. Việc tổ chức lễ cưới trang trọng, tiết kiệm; việc tổ chức lễ tang ngày càng văn minh, đúng quy định. Lễ hội truyền thống ở các địa phương được tổ chức hàng năm⁸ đảm bảo an toàn, tiết kiệm và có ý nghĩa, góp phần giáo dục truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết trong nhân dân, nhất là thế hệ trẻ.

2.4. Về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hoá

- Trong những năm qua, cùng với việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, thành phố và các xã, phường đã bố trí một phần ngân sách địa phương cùng với huy động các nguồn lực để bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, khích

⁶ Trên địa bàn thành phố 99% thôn, khu dân cư có nhà văn hóa; trong đó 93/99 nhà văn hóa được xây mới đạt chuẩn theo tiêu chí quy định của Bộ Văn hóa Văn hóa, Thể thao và Du lịch; 100% các nhà văn hóa đã thành lập Ban Chủ nhiệm nhà văn hóa.

⁷ Có 35 cơ sở kinh doanh karaoke; 01 vũ trường; 02 quán bar; 01 club; 20 điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; 03 doanh nghiệp viễn thông; 10 cơ sở hoạt động in, quảng cáo; 41 cơ sở thể dục thể thao; 03 cơ sở xuất bản phẩm; 28 điểm cung cấp sim, thẻ. 97 cơ sở lưu trú du lịch; 05 nhà hàng được cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch hoạt động đúng quy định.

⁸ Lễ hội Yên Tử, Ba Vàng, đền chùa Hang Sơn, Phở Am, Đền công, đền chùa Lạc Thanh tổ chức thường liên; Lễ hội Hoa Anh Đào-Mai vàng Yên Tử tổ chức 02 năm; lễ hội Hoa Cúc 2, đến 3 năm tổ chức 1 lần .

lệ sáng tạo các giá trị văn hóa mới. Xây dựng cơ chế để giải quyết hợp lý, hài hòa giữa bảo tồn, phát huy các di tích lịch sử, di sản văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh việc xây dựng và dần hoàn thiện đồng bộ các thiết chế văn hóa, thể thao từ nguồn ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực xã hội.

- Hàng năm, UBND thành phố đã phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao trong việc lập hồ sơ khoa học đề nghị UBND tỉnh công nhận xếp hạng di tích cấp tỉnh, di tích kiểm kê. Tính đến nay, toàn thành phố có 32 di tích, cụm di tích được xếp hạng và nằm trong danh mục kiểm kê của tỉnh, trong đó: có 02 Di tích được xếp hạng cấp Quốc gia, quốc gia đặc biệt⁹, 07 di tích xếp hạng cấp tỉnh¹⁰, 23 di tích có trong danh mục được kiểm kê phân loại (chưa được xếp hạng). Tích cực huy động nguồn lực của toàn xã hội để bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, khích lệ sáng tạo các giá trị văn hóa mới, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, làm giàu văn hóa dân tộc. Xây dựng cơ chế để giải quyết hợp lý, hài hòa giữa bảo tồn, phát huy các di tích lịch sử, di sản văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội. Công tác bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc được quan tâm. Năm 2015, BCH Đảng bộ Thành phố ban hành Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 28/8/2015 “V/v xây dựng Khu di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử xứng tầm là Trung tâm Phật giáo - Thiền phái Trúc Lâm Việt Nam”. Việc bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa được cấp uỷ, chính quyền các cấp quan tâm triển khai; thành phố đã tích cực phối hợp với các Sở ngành, đơn vị liên quan của tỉnh Quảng Ninh, tỉnh Bắc Giang, tỉnh Hải Dương để hoàn thiện việc lập và gửi hồ sơ khoa học đối với quần thể Di tích lịch sử và Danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc trình UNESCO công nhận trở thành Di sản thế giới liên tỉnh ở Việt Nam (*Hồ sơ đã được UNESCO tiếp nhận từ tháng 01/2024*).

- Thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TU, Kế hoạch số 193-KH/TU của Tỉnh uỷ, Chương trình hành động số 31-CTr/TU của Thành uỷ để bảo tồn và phát triển văn hóa mang bản sắc địa phương, gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ “nâu” sang “xanh”, khai thác tiềm năng thế mạnh của địa phương, xây dựng Uông Bí trở thành Trung tâm Du lịch tâm linh - Sinh thái của tỉnh Quảng Ninh trong thời kỳ hội nhập và phát triển. Với mục tiêu thu hút đông đảo người dân và du khách, hướng tới xây dựng hình ảnh thành phố du lịch xanh, thông minh, hiện đại, thân thiện.

- Việc bảo tồn một số loại hình văn hóa phi vật thể, khôi phục và phát triển các loại hình văn hóa, văn nghệ truyền thống đặc trưng, văn hóa các dân tộc thiểu số, bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa phục vụ giáo dục truyền thống và phát triển kinh tế; cũng như công tác giáo dục lịch sử, văn hóa truyền thống; kết quả việc xây dựng mô hình thôn trở thành “bảo tàng sống” nhằm bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống đặc sắc, gắn với phát triển du lịch:

- Thành phố luôn xác định di sản văn hóa là tài sản quý giá, là cầu nối giữa sinh hoạt văn hóa với cộng đồng dân cư, là cốt lõi của bản sắc văn hóa dân tộc vùng miền.

⁹ Di tích Yên Tử; di tích đình Đên Công.

¹⁰ Đền – Chùa Hang Sơn; chùa Ba Vàng; Cụm di tích đình, nghề, chùa Lạc Thanh; di tích lịch sử lưu niệm sự kiện Bác Hồ về thăm Uông Bí năm 1965; Cụm di tích đình, nghề Bí Giàng; Di tích đình, miếu Nam Mẫu; hang núi Hồ hang núi Xếp Bằng phường Phương Nam.

Trong năm qua, Thành phố đã tập trung đầu tư cho việc bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa của địa phương. Kết hợp hài hòa giữa bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hoá hướng tới phát triển kinh tế du lịch gắn với triển khai có hiệu quả Nghị quyết 10-NQ/TU ngày 18/12/2017 của Tỉnh uỷ “*về một số giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng trong tình hình mới*”, chú trọng việc giáo dục truyền thống cách mạng, lối sống lành mạnh cho người dân, nhất là thế hệ trẻ.

*** Về công tác bảo tồn Di sản văn hóa vật thể**

- UBND thành phố luôn chú trọng chỉ đạo công tác quản lý, bảo vệ, trùng tu, tôn tạo phát huy giá trị các di tích theo đúng Luật di sản văn hóa. Trong 10 năm qua, từ khi triển khai Nghị quyết số 33/NQ-TW, ngày 09/6/2014 đến nay, trên địa bàn thành phố đã có nhiều công trình, hạng mục được đầu tư tôn tạo bằng nguồn xã hội hóa với số tiền lên đến hàng nghìn tỷ đồng nhằm bảo tồn và phát huy giá trị của di tích trên địa bàn cụ thể như sau: Triển khai Quyết định số 334/QĐ-TTg, ngày 18/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ “*Về việc phê duyệt đề án mở rộng và phát triển khu di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử, tỉnh Quảng Ninh*”, nhiều dự án trong quần thể di tích và danh thắng Yên Tử được đầu tư tôn tạo như chùa Một Mái, dự án trùng tu tôn tạo am thất, mắt rồng tại khu vực Tháp Tổ - chùa Hoa Yên (năm 2014); dự án khu nội viện chùa Hoa Yên (năm 2016); triển khai dự án mở rộng bến xe quay đầu dốc Hạ Kiệu và dự án nâng cấp 02 tuyến cáp treo của Công ty CPPT Tùng Lâm; Dự án hệ thống bảng biển chỉ dẫn trong khu di tích; Dự án khu vực Trung tâm lễ hội... đã góp phần nâng cao vị thế của khu di tích quốc gia đặc biệt và để Yên Tử. Bên cạnh đó còn có các dự án trùng tu, tôn tạo di tích cấp tỉnh chùa Ba Vàng, phường Quang Trung; đình - nghè Bí Giàng phường Phương Đông; khu lưu niệm sự kiện Bác Hồ về thăm Ông Bí; chùa Ba Vàng, đền Mắt Rồng... Hiện nay, thành phố đang hướng dẫn các di tích: chùa Bí Trung, phường Phương Đông; chùa Long Khánh, phường Trung Vương; chùa Hồ, phường Bắc Sơn; chùa Lạc Thanh, phường Yên Thanh lập dự án tu bổ, phục hồi di tích theo quy định.

- Trong 10 năm qua, thành phố đã quan tâm rà soát, đề nghị bổ sung, nâng cấp lập hồ sơ trình các cấp có thẩm quyền xếp hạng 04 di tích cấp tỉnh và 01 di tích kiểm kê, và đề nghị công nhận 01 cổ vật thành bảo vật Quốc gia, cụ thể là:

+) Năm 2017, UBND tỉnh công nhận di tích cấp tỉnh lịch sử lưu niệm sự kiện Bác Hồ về thăm Ông Bí năm 1965, phường Trung Vương;

+) Năm 2018, UBND tỉnh công nhận di tích cấp tỉnh đối với cụm di tích đình - nghè Bí Giàng phường Yên Thanh.

+) Ngày 31/12/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2283/QĐ-TTg về việc gia công nhận pho tượng Phật Hoàng Trần Nhân Tông là bảo vật quốc gia.

+) Năm 2021, UBND tỉnh công nhận di tích cấp tỉnh đối với di tích lịch sử đình, miếu Năm Mẫu, xã Thượng Yên Công;

+) Năm 2022, UBND tỉnh đưa di tích chùa Bảo Long, phường Phương Đông

nằm trong danh mục di tích kiểm kê của tỉnh.

+) Năm 2023, UBND tỉnh công nhận di tích lịch sử hang núi HỒ, hang Xếp Bằng phường phương Nam).

*** Công tác bảo tồn Di sản văn hóa phi vật thể**

- Hiện, trên địa bàn Thành phố có 32 di sản văn hóa phi vật thể (bao gồm có 6 loại hình, gồm: (1) Tập quán xã hội, có 08 di sản; (2) Nghệ thuật trình diễn dân gian, có 06 di sản; (3) Lễ hội truyền thống, có 05 di sản; (4) Ngữ văn dân gian, có 05 di sản; (5) Tri thức dân gian, có 07 di sản; (6) Tiếng nói, chữ viết, có 01 di sản.

- Việc xây dựng quy hoạch, kế hoạch quản lý nhà nước về lễ hội luôn được UBND thành phố quan tâm, phục dựng, tổ chức các lễ hội truyền thống, bảo tồn lễ hội đồng bào các dân tộc, các trò chơi dân gian, các hoạt động văn hóa văn nghệ trong lễ hội. Các lễ hội văn hoá, lịch sử truyền thống được thành phố và địa phương huy động các nguồn lực tổ chức hiệu quả. Nhằm bảo tồn các lễ hội truyền thống, năm 2019 thành phố đã lập hồ sơ khôi phục lễ hội đình Bí Giàng, phường Yên Thanh đã bị gián đoạn cách đây gần 60 năm.

- Hằng năm, trên địa bàn thành phố diễn ra các lễ hội lớn, như: Lễ hội Xuân Yên Tử; đền, chùa Hang Sơn; chùa Ba Vàng; chùa Phở Am; đình Đền Công; đình, chùa Lạc Thanh; đình Bí Giàng. Có lễ hội mới được xây dựng thành sản phẩm văn hoá riêng có: Lễ hội hoa Anh đào - Mai Vàng Yên Tử, Lễ hội hoa cúc... Hằng năm, Ban Thường vụ Thành uỷ điều giao cho UBND Thành phố Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức các lễ hội cấp thành phố, xây dựng kế hoạch tổ chức các lễ hội, hướng dẫn các xã, phường có lễ hội ban hành Quyết định thành lập Ban tổ chức lễ hội theo quy định, nhằm tổ chức, quản lý tốt giá trị các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn.

- Trong những năm qua công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể được chú trọng, Thành phố đã phục dựng lại các lễ hội, các làn điệu dân gian, các trò chơi dân gian, các môn thể thao truyền thống... góp phần gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc, văn hóa Uông Bí.

*** Xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao**

- Thành phố đã sớm chỉ đạo quy hoạch dành quỹ đất cho các nhà văn hóa và khu vui chơi tại các khu phố và xã, phường, đồng thời tập trung mọi nguồn lực giai đoạn từ 2000 đến nay để xây dựng các công trình công cộng, cơ sở hạ tầng, nâng cấp, xây mới các nhà văn hóa, khu thể thao thôn, khu phố với tổng giá trị trăm tỷ đồng, cụ thể là:

+) *Cấp thành phố*: Có 01 Trung tâm Truyền thông và Văn hóa (gồm các thiết chế: Nhà hát miền Tây (2012), 01 Thư viện, 01 Phòng Truyền thống (2007), 01 Quảng trường 25/2 (2018), 01 Nhà tập luyện thi đấu thể thao (2019), 01 Đài phun nước, 01 tượng đài tình hữu nghị Việt - Xô, Biểu tượng Thành phố, 01 Khu vui chơi thiếu nhi thành phố (2000); 01 Rạp chiếu phim Quang Trung (1971) đang dừng hoạt động để bàn giao từ tỉnh về cho thành phố vận hành, quản lý.

+) *Cấp xã, phường*: Có 10 Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, phường (09 phường, 01 xã); các đơn vị có thiết chế văn hóa, thể thao cơ bản đạt chuẩn theo tiêu chí của Bộ Văn hóa, Thể thao quy định tại Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010; Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30/5/2014; Thông tư số 14/2016/TT-BVHTTDL ngày 21/12/2016. Các thiết chế văn hóa, thể thao được trang bị đầy đủ trang thiết bị, âm thanh, ánh sáng, hệ thống truyền thanh, bàn ghế, phòng rèm, bục phát biểu, tượng Bác Hồ, bảo đảm về chỗ ngồi, có cán bộ chuyên trách là công chức văn hóa, xã hội và công chức văn phòng quản lý phục vụ nhu cầu hội họp, hoạt động VHVN-TDĐT của đơn vị.

+) *Thiết chế văn hóa, thể thao thôn, khu*: Có 99 nhà văn hóa thôn, khu; trong đó có 89/99 nhà văn hóa cơ bản đạt tiêu chí quy định tại Thông tư số 12/2010; Thông tư số 06/2012; Thông tư số 05/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các nhà văn hóa có không gian hoạt động VHVN, sân chơi tập luyện TDĐT, vui chơi giải trí trẻ em (sân cầu lông, bóng chuyền hơi, bóng bàn, bóng đá, dân vũ...); 100% các nhà văn hóa, khu thể thao được trang bị đầy đủ các thiết bị, âm thanh, ánh sáng, hệ thống truyền thanh, bàn ghế, phòng rèm, bục phát biểu, tượng Bác Hồ, bảo đảm về chỗ ngồi, thành lập Ban Chủ nhiệm Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn, khu quản lý, phục vụ nhu cầu hội họp, hoạt động VHVN-TDĐT, công tác thông tin, tuyên truyền chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến toàn thể Nhân dân trên địa bàn.

+) *Thiết chế trong trường học hệ MN, TH*: Có 27 trường được lắp đặt hệ thống thiết chế văn hóa thể thao, vui chơi giải trí, trong đó có 17 tại Trường MN; 10 tại Trường TH; 0 tại Trường THCS. Các thiết chế được đầu tư như: khu vui chơi liên hoàn, đu quay máy bay, cầu trượt, thiết bị nâng người lên cao, xích đu, thú nhún...

+) *Thiết chế trong trường học hệ THCS, THPT, Trung tâm hướng nghiệp và giáo dục thường xuyên*: Các thiết chế được đầu tư như: Nhà tập luyện, thi đấu, biểu diễn đa năng, Sân cầu lông, bóng bàn, bóng rổ, bóng đá...

+) *Thiết chế trong Trường Đại học, Cao đẳng (ĐH Hạ Long, ĐH Ngoại Thương - CSQN; Cao đẳng nghề Xây dựng, Cao đẳng nghề Việt Xô)*: Các thiết chế được đầu tư như: Nhà tập luyện, thi đấu, biểu diễn đa năng, sân cầu lông, bóng đá, tennis, bóng chuyền...

+) *Thiết chế do tư nhân, doanh nghiệp, đầu tư, vận hành, quản lý, gồm*: 01 Khu thể thao tại phường Yên Thanh của Doanh nghiệp Liên doanh Nhất Lộc Phát - Thái Ninh (2020); 01 sân vận động thành phố tại phường Quang Trung của Công ty TNHH Hà Lan (2020); 01 Trung tâm thương mại dịch vụ văn hóa, thể thao, khu vui chơi tại phường Quang Trung của Công ty TNHH Đức Phú (2017); 07 sân cỏ nhân tạo, 14 bể bơi¹¹, 05 điểm vui chơi tuổi thần tiên của tổ chức, cá nhân kinh doanh; Có

¹¹ Xã Thượng Yên Công 1; Phường Đông 1, Yên Thanh 1, Thanh Sơn 1, Quang Trung 5, Trưng Vương 1, Vàng Danh 2; Nam Khê 2. Có 3 bể của doanh nghiệp (01 Công ty than Vàng Danh, 01 công ty CPTP Tùng Lâm, 01, Trường Đại học Hạ Long).

05 doanh nghiệp (Công ty than Vàng Danh, Công ty than Uông Bí, Công ty than Nam Mẫu, Công ty kho vận đá bạc, Công ty nhiệt điện Uông Bí) là những đơn vị quy hoạch, đầu tư, xây dựng thiết chế văn hóa thể thao cơ sở phục vụ công nhân, viên chức và người lao động cơ bản đạt chuẩn theo tiêu chí của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch như: Nhà thi đấu đa năng, bể bơi, sân bóng chuyên, cầu lông, bóng bàn, bóng đá cỏ nhân tạo, sân tennis... đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí, tập luyện thể dục thể thao cho CB,CNVC và người lao động trong đơn vị.

- Hiện, 100% các thiết chế văn hóa, thể thao được đầu tư, xây dựng đang hoạt động bình thường, có sắp xếp cán bộ vận hành, quản lý, có nội quy, quy chế, quy định sử dụng đảm bảo đúng quy định hiện hành cơ bản đáp ứng nhu cầu hưởng thụ, sinh hoạt VHVN, TDTT, hội họp cho người lao động, Nhân dân và thanh thiếu nhi trên địa bàn thành phố.

2.5. Về phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa

Trong lĩnh vực này, Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí cũng đã tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện, cơ chế chính sách để kêu gọi các nhà đầu tư vào địa bàn thành phố nhằm khai thác tiềm năng và giá trị văn hóa của địa phương như: (1) sân Golf Phương Đông; (2) sân Golf Bắc Sơn; (3) sân Bóng chày Uông Bí và đã được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt quy hoạch chung thành phố Uông Bí đến năm 2024 tại quyết định số 3089/QĐ-UBND, ngày 10/10/2023.

2.6. Hội nhập quốc tế về văn hóa và tiếp thu tinh hoa nhân loại

Xây dựng thị trường văn hóa lành mạnh, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá văn hóa, tiềm năng phát triển về kinh tế du lịch của thành phố qua các phương tiện thông tin đại chúng; đặc biệt thông qua các lễ hội Yên Tử, Ba Vàng, Hoa Cúc, Hoa Anh Đào-Mai Vàng Yên Tử đã thu hút đông đảo du khách trong nước và ngoài nước đến tham gia lễ hội, phối hợp tổ chức Năm Du lịch quốc gia Hạ Long 2018, thành phố đã phối hợp với một số đoàn nghệ thuật về biểu diễn, giao lưu văn hóa tại địa phương; đây là cơ hội để giao lưu, quảng bá các sản phẩm văn hóa, các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương đến bạn bè trong nước và quốc tế; đồng thời tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa văn hóa của các dân tộc; từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa các xã, phường, thôn khu; ngăn chặn và đẩy lùi sự xuống cấp về đạo đức xã hội.

3. Kết quả thực hiện 4 nhóm giải pháp

3.1. Về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với lĩnh vực văn hóa

- Phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền với việc xây dựng và phát triển sự nghiệp văn hóa. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền và toàn xã hội về vị trí, vai trò của sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người. Mỗi cán bộ, đảng viên nêu cao vai trò gương mẫu, động viên, tổ chức nhân dân thực hiện thắng lợi Nghị quyết.

- Coi trọng việc xây dựng văn hóa trong Đảng, trong tổ chức, bộ máy; tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Văn hóa, đạo đức và lối sống lành mạnh thể hiện trong mọi tổ chức đảng, nhà nước, đoàn thể, trong cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, trong từng đảng viên, hội viên và quần chúng nhân dân...

3.2. Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về văn hoá

- Thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về văn hóa, văn học nghệ thuật. Cụ thể hóa việc thực hiện các cơ chế, chính sách; thuyết phục động viên mọi tổ chức, công dân xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch chương trình hành động cụ thể, thiết thực. Trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của cấp ủy, chính quyền phải bám sát chương trình, kế hoạch đã đề ra; kịp thời sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, làm tốt công tác khen thưởng, động viên kịp thời cho các tập thể, cá nhân điển hình, tiên tiến.

- Các cơ quan chức năng, chính quyền cơ sở tăng cường công tác thanh, kiểm tra chuyên ngành và liên ngành nhằm xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật, ngăn chặn các hoạt động văn hóa, văn nghệ theo xu hướng thương mại hóa thuần túy và tình trạng lợi dụng tôn giáo, tín ngưỡng, văn hóa tâm linh để vụ lợi hoặc thực hiện ý đồ xấu. Tuyên truyền, phổ biến việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Gắn nhiệm vụ quản lý, chỉ đạo thực hiện phát triển sự nghiệp văn hóa với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và xây dựng vững mạnh hệ thống chính trị cho cấp ủy đảng các cấp, nhất là cơ sở.

- Kiên quyết đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, in ấn, báo chí xuất bản, các hoạt động văn hóa lệch chuẩn, không đúng với thuần phong, mỹ tục, truyền thống của dân tộc ...

3.3. Về xây dựng đội ngũ làm công tác văn hoá

Đề cao và coi trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ quản lý và đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa. Định kỳ hàng năm, từ cấp thành phố đến cấp xã, phường đều đã quan tâm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức trong ngành văn hoá, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao. Toàn thành phố hiện có 16 cán bộ, công chức làm công tác quản lý văn hoá văn hóa.

3.4. Về tăng cường các nguồn lực cho lĩnh vực văn hoá

Cùng với sự đầu tư của Nhà nước về văn hóa, các địa phương đã chủ động xây dựng chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương khuyến khích huy động các nguồn lực trong xã hội hóa đầu tư cho văn hóa; quản lý tốt các nguồn thu từ dịch vụ, nâng cấp cơ sở hạ tầng, hệ thống thiết chế văn hóa công cộng. Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá văn hóa, tiềm năng phát triển về kinh

tế du lịch của thành phố, từng bước kết nối giữa các cụm di tích trên địa bàn thành phố với các địa phương trong tỉnh và tỉnh bạn.

IV. HẠN CHẾ, TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, tồn tại

Bên cạnh những kết quả đạt được trong quá trình triển khai Nghị quyết 33-NQ/TW và Chương trình hành động số 46-CTr/TU vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

(1) Công tác lãnh đạo và chỉ đạo của một số cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong việc tuyên truyền thực hiện Nghị quyết có thời điểm chưa được thường xuyên và kịp thời. Công tác phối hợp tổ chức thực hiện có việc chưa được chặt chẽ.

(2) Nguồn lực đầu tư cho lĩnh vực văn hoá còn hạn chế; một số thiết chế văn hoá trên địa bàn thành phố đã cũ, hỏng, xuống cấp, chưa đáp ứng được yêu cầu.

(3) Phong trào xây dựng thôn, tổ dân khu phố văn hoá, gia đình văn hoá, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hoá tuy đạt được một số kết quả cụ thể, song vẫn còn một số địa phương, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Âm mưu diễn biến hoà bình của các thế lực thù địch đã tác động làm cho bản sắc văn hoá truyền thống bị xói mòn, mờ nhạt, ảnh hưởng của những sản phẩm văn hoá xấu lưu hành trong xã hội đã tác động tiêu cực đến đời sống tinh thần của một bộ phận nhân dân.

- Sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế thị trường làm cho một bộ phận nhân dân chạy theo giá trị vật chất, dần dần đánh mất một số giá trị văn hoá truyền thống, nhất là trong đối tượng thanh thiếu niên.

- Chính sách đầu tư cho lĩnh vực văn hoá chưa đồng bộ và còn hạn chế, trong công tác sưu tầm, bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Vai trò quản lý, tổ chức, chỉ đạo, điều hành và phối hợp của một số cấp uỷ đảng, chính quyền chưa thật sự đồng bộ và thường xuyên; một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa thật sự gương mẫu để nhân dân học tập và làm theo.

- Ngân sách đầu tư cho lĩnh vực văn hoá vẫn còn hạn chế, chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu về phát triển văn hoá trong tình hình mới; đội ngũ cán bộ làm công tác văn hoá trên địa bàn còn thiếu, kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực nên ít nhiều đã ảnh hưởng đến công tác phát triển văn hoá trên địa bàn trong giai đoạn mới và thời kỳ công nghiệp văn hoá.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá chung

Trong những năm qua, cùng với sự quan tâm sâu sát và tạo điều kiện của cấp trên, sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của Thường trực Thành ủy, sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt của UBND Thành phố Uông Bí, sự vào cuộc tích cực, trách nhiệm của các phòng, ngành, đoàn thể, UBND các xã, phường, do đó kết quả thực hiện các nội dung theo Nghị quyết 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII), nhằm ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, cũng đã đạt được nhiều thành quả tích cực trên nhiều lĩnh vực. Các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao được đầu tư và phát triển; các nét đẹp văn hóa truyền thống được quan tâm giữ gìn. Phong trào thi đua yêu nước đã xuất hiện những nhân tố mới, những điển hình tiên tiến trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, tích cực lao động sản xuất để thoát nghèo, các phong tục tập quán lạc hậu từng bước được xóa bỏ, thay vào đó là thực hiện lối sống lành mạnh, nếp sống văn minh. Môi trường văn hóa được cải thiện, thiết chế văn hóa được quan tâm đầu tư gắn với xây dựng nông thôn mới. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa được tăng cường, đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa có bước trưởng thành. Các hoạt động văn nghệ quần chúng ở cơ sở diễn ra sôi nổi, thu hút đông đảo nhân dân tham gia. Công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống trên địa bàn thành phố luôn được quan tâm triển khai thực hiện đạt hiệu quả.

2. Bài học kinh nghiệm

- Để Nghị quyết thực sự đi vào đời sống nhân dân và mang lại hiệu quả thiết thực, đòi hỏi vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, sự điều hành của chính quyền phải sát thực, hiệu quả; phát huy vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận và các tổ chức quần chúng với phương châm lãnh đạo: dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, nhằm huy động sức mạnh của toàn dân trong xây dựng, phát huy và phát triển văn hóa.

- Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và nhân dân trong việc thực hiện Nghị quyết phải được lan tỏa, thấm sâu vào tư tưởng, làm chuyển biến trong nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

- Cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa phải phát huy có hiệu quả, đồng thời, thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể từ thành phố đến cơ sở trong triển khai thực hiện các phong trào.

- Đưa vào nội dung các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Nhà nước về lĩnh vực văn hóa vào quy ước, hương ước của thôn, khu và xây dựng gia đình văn hóa với các

phong trào như: xây dựng nông thôn mới, 05 không 03 sạch,... tạo thành phong trào thi đua chung của toàn xã hội.

- Phát huy tốt vai trò của Trưởng thôn, khu, già làng, trưởng bản những người có uy tín trong cộng đồng dân cư, cán bộ, đảng viên phải tiên phong gương mẫu, đi đầu trong các phong trào để quần chúng nhân dân noi theo.

- Ưu tiên đầu tư nguồn lực cho việc bảo tồn và phát triển các giá trị văn hóa truyền thống, lồng ghép các chương trình phát triển kinh tế với phát huy bản sắc văn hóa của địa phương. Hằng năm tổ chức sơ kết, tổng kết để biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có nhiều thành tích, đồng thời nhân rộng những mô hình tiêu biểu, những cách làm hay để nhân rộng, rút kinh nghiệm.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, CON NGƯỜI VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Hiện nay, tình hình thế giới cũng như trong nước có nhiều thay đổi, ảnh hưởng của kinh tế thị trường, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học, công nghệ thông tin và biến đổi khí hậu, tác nhân của ô nhiễm môi trường đã và đang tác động trực tiếp đến mọi lĩnh vực của đời sống và quá trình phát triển văn hóa, con người. Trong công cuộc đổi mới, các điều kiện kinh tế - xã hội phát triển tạo thuận lợi cho văn hóa phát triển. Trình độ nhận thức, văn hóa của nhân dân ngày một cao hơn, giúp cho mặt bằng văn hóa được nâng lên, tạo điều kiện cho việc sáng tạo văn hóa có chất lượng hơn, phong phú, đa dạng hơn. Nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân tiếp tục được nâng cao, tạo động lực cho phát triển văn hóa.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển văn hóa con người Ưông Bí phát triển toàn diện cả về nhân cách, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật, tình yêu quê hương, đất nước với các đặc trưng "*Bản lĩnh, Tự cường, Kỷ cương, Đoàn kết, Nghĩa tình, Hòa sáng, Sáng tạo, Văn minh*" phù hợp với xu thế thời đại, thích ứng với xu thế của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng, phát triển nền văn hóa giàu bản sắc, gắn với thu hẹp nhanh khoảng cách giàu nghèo và chênh lệch vùng miền, trên cơ sở kết hợp hài hòa các giá trị đặc trưng của tỉnh Quảng Ninh "*Thiên nhiên tươi đẹp, Văn hóa đặc sắc, Xã hội văn minh, Hành chính minh bạch, Kinh tế phát triển, Nhân dân hạnh phúc*" để văn hóa, con người Ưông Bí thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, nguồn lực và động lực cho phát triển nhanh, bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

Xác định rõ vai trò, trách nhiệm lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý của chính quyền các cấp, của các đoàn thể chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân trong việc tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 46-CTr/TU ngày 22/12/2014 của BTV Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của BCH Trung ương về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 28/12/2023 của Thành ủy Ưông Bí về thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 30/10/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển nhanh, bền vững; Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 18/01/2024 của UBND Thành phố về thực hiện CTHĐ số 43-CTr/TU, UBND thành phố đã đề ra **18 mục tiêu, nhiệm vụ** cụ thể để triển khai thực hiện trong giai đoạn tới.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 46-CTr/TU ngày 22/12/2014 của BTV Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của BCH Trung ương về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 28/12/2023 của Thành ủy Ưông Bí về thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 30/10/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển nhanh, bền vững; Kế hoạch số 26/KH-UBND, ngày 16/01/2024 của UBND thành phố về thực hiện chủ đề công tác năm 2024 về “*Phát triển văn hóa, con người giàu bản sắc Quảng Ninh*” trên địa bàn thành phố Ưông Bí.

2. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế hiện nay; cụ thể hóa các quan điểm, đường lối của Đảng về văn hóa, ban hành các văn bản phù hợp với điều kiện và thực tiễn của địa phương. Chủ động đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trên lĩnh vực văn hóa.

3. Coi trọng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ lãnh đạo quản lý văn hóa đúng thực chất; xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ cán bộ văn hóa của thành phố đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

4. Tiếp tục quan tâm đầu tư đúng mức cho lĩnh vực văn hóa, tương ứng với mức tăng trưởng kinh tế. Sử dụng hiệu quả, công khai, minh bạch nguồn đầu tư từ ngân sách nhà nước và có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên văn hóa truyền thống cần bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

5. Đẩy mạnh xã hội hóa nhằm huy động các nguồn lực đầu tư cho phát triển văn hóa và phát triển con người. Tăng cường đầu tư, đẩy mạnh nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn để nâng cao khả năng dự báo và định hướng phát triển văn hóa, xây dựng con người Ưông Bí văn minh, thân thiện.

6. Tăng cường hiệu quả hoạt động, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” từ thành phố đến cơ sở, trong công tác chỉ đạo thực hiện phát triển văn hóa.

7. Quan tâm đầu tư các thiết chế văn hóa cho nhân dân, duy trì hoạt động hiệu quả của các CLB văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao thiết thực, thu hút đông đảo người dân tham gia.

8. Tiếp tục đẩy mạnh việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, gắn với triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Trung ương, Tỉnh tiếp tục nghiên cứu có chính sách đãi ngộ mới về tinh thần và vật chất đối với giới văn, nghệ sĩ, vận động viên thể thao, các hạt nhân phong trào, cán bộ làm công tác văn hóa ở cơ sở nhằm động viên, khích lệ và khơi dậy khả năng sáng tạo của từng cá nhân.

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, của Ban chấp hành Trung ương Đảng về “*Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*” trên địa bàn thành phố Uông Bí ./.

Nơi nhận:

- Sở Văn hóa và Thể thao QN (b/c);
- TT Thành ủy - HĐND TP (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQ, các Đoàn thể CTXH TP;
- Các phòng, ban, ngành TP;
- Lưu: VT, VH TT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thành